

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ kết quả biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị & Ban Tổng Giám đốc Công ty; Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty; Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán của Công ty năm 2024;

1. Kết quả kinh doanh năm 2024 (hợp nhất)

- o Tổng doanh thu: 1.087 tỷ đồng
- o Lãi trước thuế: 95 tỷ đồng
- o Lãi sau thuế: 78 tỷ đồng

2. Các chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty

- o Tổng doanh thu: 950 tỷ đồng
- o LNST của công ty mẹ: 60 tỷ đồng
- o Tỷ lệ chi trả cổ tức: 20%

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.



Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 & kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu 2024	Tỷ lệ % trích
	LNST Công ty mẹ theo BCTC HN đã kiểm toán năm 2024	
1	Chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền (*)	20%
2	Ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS	3%
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	10%

(*) Cổ tức năm 2024 bằng tiền được điều chỉnh tăng từ 15% lên 20%.

2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %
1	Chi trả cổ tức năm 2025	20%

Thời gian thực hiện, mức tạm ứng cổ tức và thủ tục pháp lý chi trả cổ tức. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 4. Thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch phân bổ ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025.

1. Thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát 2024:

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 2024	Tỷ lệ trích	Ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS
78.384.997.675 đồng	3%	2.351.549.930 đồng

2. Thông qua kế hoạch ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025: Mức trích ngân sách là 3% lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 5. Thông qua lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2025 cho Công ty và thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 cho Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 6. ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP năm 2024) của Công ty trong năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/SAFI-2024 ngày 22/03/2024 như sau:

- Thông qua số lượng cổ phiếu phát hành: 1.157.850 cổ phiếu, tương đương 5,0% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.
- Thông qua tiêu chuẩn lựa chọn, đánh giá:
 - + Thâm niên công tác;
 - + Cấp bậc quản lý;
 - + Mức độ hoàn thành công việc;
 - + Có tinh thần gắn bó, đoàn kết và làm việc tích cực trong công ty;
 - + Không vi phạm kỷ luật của công ty từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nguyên tắc phân phối cổ phiếu ESOP cho người lao động trong Công ty:

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Cán bộ được xác định dựa trên điểm số của các tiêu chí mà từng Cán bộ đạt được. Các tiêu chí cụ thể gồm:

+ Chủ tịch và Phó chủ tịch HĐQT:

1. Chức vụ:

1. Chức vụ:	Số điểm
Chủ tịch HĐQT	80

1. Chức vụ:

1. Chức vụ:	Số điểm
Phó chủ tịch HĐQT	60
Tổng giám đốc	50
Giám đốc điều hành	40

2. Hiệu quả: bằng tổng các chỉ tiêu sau:

2.1 KPI cá nhân:

2.1 Hiệu quả cá nhân	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	60
Vượt trên 5% kế hoạch	80
Vượt trên 10% kế hoạch	100
Vượt trên 15% kế hoạch	120

2.2 KPI công ty:

2.3. Hiệu quả công ty	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	90
Vượt trên 5% kế hoạch	110
Vượt trên 10% kế hoạch	130
Vượt trên 15% kế hoạch	150

2.3 KPI dự án:

2.4. Hiệu quả dự án	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	60
Vượt trên 5% kế hoạch	80
Vượt trên 10% kế hoạch	100
Vượt trên 15% kế hoạch	120

3. Thâm niên:

3. Thâm niên:	Số điểm
Dưới 5 năm	30
Từ 5 đến 10 năm	50
Từ 10 đến 20 năm	60

Trên 20 năm	80
-------------	----

+ Ủy viên HĐQT và nhân sự khác:

1. Chức vụ:

1. Chức vụ:	Số điểm
Giám đốc cấp cao	20
Giám đốc bộ phận	10
Trưởng phòng HO	5
Giám đốc chi nhánh	3
Trưởng phòng chi nhánh	2
Ủy viên HĐQT	1

2. Hiệu quả: bằng tổng các chỉ tiêu sau:

2.1 KPI cá nhân:

2.1 Hiệu quả cá nhân	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	2
Vượt trên 5% kế hoạch	4
Vượt trên 10% kế hoạch	6
Vượt trên 15% kế hoạch	8

2.2 KPI phòng ban/chi nhánh:

2.2. Hiệu quả phòng ban/chi nhánh	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	2
Vượt trên 5% kế hoạch	4
Vượt trên 10% kế hoạch	6
Vượt trên 15% kế hoạch	8

2.3 KPI công ty:

2.3. Hiệu quả công ty	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	15
Vượt trên 5% kế hoạch	25
Vượt trên 10% kế hoạch	35

Vượt trên 15% kế hoạch	45
------------------------	----

2.4 KPI dự án:

2.4. Hiệu quả dự án	Số điểm
Không đạt kế hoạch	0
Đạt kế hoạch	10
Vượt trên 5% kế hoạch	14
Vượt trên 10% kế hoạch	18
Vượt trên 15% kế hoạch	22

3. Thâm niên:

3. Thâm niên:	Số điểm
Dưới 5 năm	1
Từ 5 đến 10 năm	2
Từ 10 đến 20 năm	5
Trên 20 năm	6

- Công thức tính

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho Cán bộ thứ i được xác định theo công thức:

$$Q_{Ai} = \frac{P_{CVAi} + P_{HQ} + P_{TNAi}}{P_A} \times Q_A$$

Trong đó:

- + P_{CV} : điểm Chức vụ của Cán bộ
- + P_{HQ} : điểm Hiệu quả của Cán bộ
- + P_{TNAi} : điểm Thâm niên của Cán bộ
- + P_A : tổng điểm của tất cả Cán bộ.
- + Q_A : tổng cổ phiếu được phân phối.
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu
 - Thời gian thực hiện: Dự kiến quý 1, 2 năm 2025.
 - Các nội dung khác của phương án theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 là không thay đổi.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,96% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0,01% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 7. Thông qua phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu của Công ty

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2025, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và xin bổ sung thêm Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua phương án cụ thể như sau:

1. ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty.
2. ĐHĐCĐ thông qua phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty, cụ thể như sau:
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi
 - Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ phát hành: 1.730.012 cổ phiếu

Trong đó:

- +/ 1.480.000 cổ phần (mua lại trong năm 2020: từ ngày 05/08/2020 – 19/08/2020)
- +/ 250.012 cổ phần (mua lại cổ phiếu ESOP của CBCNV nghỉ việc từ các đợt thu hồi trước đây)
- Hình thức phát hành: chia toàn bộ 1.730.012 cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu tương ứng tại thời điểm phát hành (dự kiến thực hiện trong quý 4/2025 sau khi UBCK có thông báo nhận đủ hồ sơ tài liệu phát hành). Tỷ lệ thực hiện (bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn năm 2024) sẽ được xác định cụ thể tại thời điểm triển khai thực hiện phát hành và đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành tối đa là 1.730.012 cổ phiếu quỹ.
 1. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu được chia từ cổ phiếu quỹ.
 2. Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: (i) Số lượng cổ phiếu quỹ chia cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. (ii) Số cổ phần lẻ phát sinh (phần thập phân) (nếu có) sẽ không phân phối cho cổ đông và được làm cổ phiếu quỹ để tiếp tục bán theo phương thức khớp lệnh trên sàn GDCK sau khi hoàn tất thủ tục pháp lý với cơ quan có thẩm quyền, số tiền thu được sẽ bổ sung vốn kinh doanh.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 121 cổ phiếu, với tỷ lệ thực hiện quyền là 8%, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $121 * 8 / 100 = 9,68$ cổ phiếu; theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 9 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,68 cổ phiếu sẽ làm cổ phiếu quỹ và gộp lại để tiếp tục làm thủ tục để bán tiếp trên sàn GDCK.
 3. Nguồn vốn: Nguồn vốn thực hiện chia cổ phiếu quỹ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty trên BCTC đã kiểm toán 2024.

4. Nguyên tắc xác định giá:
- Giá phát hành bằng giá thực tế mua cổ phiếu quỹ.
 - Cổ phiếu quỹ được chia cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty trên BCTC HN đã kiểm toán 2024, cổ phiếu thưởng từ cổ phiếu quỹ cổ đông không phải nộp tiền mua.
5. Quyền nhận cổ phiếu từ việc chia cổ phiếu quỹ không được chuyển nhượng.
6. Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu được chia từ cổ phiếu quỹ được tự do chuyển nhượng.
7. Việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tuân thủ về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
8. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện xác định tỷ lệ phát hành và các thủ tục, công việc liên quan để hoàn thành phương án chi thưởng cho cổ đông hiện hữu từ cổ phiếu quỹ; thực hiện thủ tục hồ sơ pháp lý xử lý cổ phiếu lẻ nêu trên.

ĐHĐCĐ thông qua toàn bộ phương án và biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp; sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và tình hình hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

1. Thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty:

Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình gồm Đại Hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, và Tổng Giám đốc. Cụ thể như sau:

Cơ cấu tổ chức quản lý trước khi thay đổi	Cơ cấu tổ chức quản lý sau khi thay đổi
1. Đại hội đồng cổ đông	1. Đại hội đồng cổ đông
2. Hội đồng quản trị	2. Hội đồng quản trị (gồm Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị)
3. Ban kiểm soát	
4. Ban Tổng giám đốc	3. Ban Tổng giám đốc

Mô hình tổ chức quản trị mới, Công ty đã đáp ứng quy định tại Điểm b, Điều 137 Luật Doanh nghiệp về cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần, theo đó đảm bảo ít nhất 20% ít nhất số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
- Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
- Thông qua Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật yêu cầu) và công bố thông tin. Bản Điều lệ và Quy chế nội bộ quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

3. Miễn nhiệm Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công ty:

Phù hợp với việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty nêu tại mục 1 nêu trên, ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm toàn bộ thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 của Công ty.

I. Phụ lục 1 (đính kèm tờ trình số: 07/TT-HĐQT/SAFI-2025)

Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp quy định về Cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. Trường hợp này ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.

STT	Điều khoản về Cơ cấu tổ chức, Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty	Điều chỉnh
1	Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; 3. Tổng Giám đốc điều hành.	Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Tổng Giám đốc điều hành.
2	Công ty thành lập Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định tại Điều 36 đến Điều 41 Điều lệ này	Hủy bỏ Điều 36 đến Điều 41 Điều lệ

3	Các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ.	Hủy bỏ các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát để phù hợp với cơ cấu tổ chức và quản trị mới của Công ty.
---	--	--

II. Phụ lục 2 (đính kèm tờ trình số: 07/TT-HĐQT/SAFI-2025)

- Bãi bỏ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ngày 29/04/2021
- Điều chỉnh, hủy bỏ một số nội dung liên quan Ban kiểm soát tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty	Điều chỉnh
1	Điều 4 Ban kiểm soát 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát. 2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.	Hủy bỏ Điều 4 Ban kiểm soát
2	Các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát tại Quy chế.	Hủy bỏ các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý: 99,97% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không đồng ý: 0% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH;
- Không ý kiến: 0,03% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI thông qua toàn bộ nội dung Nghị quyết này. Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



NGUYỄN HOÀNG DŨNG



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

Hôm nay, ngày 07 tháng 03 năm 2025, tại Hội trường CTCP Đại lý Vận tải Safi - Số 209 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, Tp.HCM, đã diễn ra buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đại lý Vận Tải SAFI với các nội dung chính như sau:

I. Ông Nguyễn Thanh Hoàng, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tính đến thời điểm 09 giờ 40 phút ngày 07/03/2025, đã có:

- ❖ 24 cổ đông và 06 cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội.
- ❖ Đại diện 20.100.538 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 86,80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Dựa trên kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội đã đại diện trên **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo quy định tại Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020.

II. Ông Nguyễn Thanh Hoàng thay mặt Ban tổ chức:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Dự thảo Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội”. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội thông qua danh sách Chủ toạ đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Đại hội đã biểu quyết thống nhất thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

❖ **Đoàn Chủ tịch:**

1. Ông Nguyễn Hoàng Dũng Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Hoàng Anh Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty

❖ **Ban Thư ký Đại hội:**

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng Phòng Airfreight
2. Bà Lê Diệp Hương Phòng Hành chính



❖ **Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

1. Bà Nguyễn Thị Duyên Thẩm - Trưởng ban
2. Bà Kiều Hạnh Như - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thành viên

III. Ông Nguyễn Hoàng Anh - thay mặt Hội đồng quản trị:

- Tuyên bố khai mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.
- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Chương trình Đại hội.

IV. Ông Nguyễn Hoàng Anh, thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị & Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty; Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán của Công ty năm 2024.

V. Ông Nhữ Đình Thiện thay mặt Ban Kiểm soát:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động và quản lý công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

VI. Ông Nguyễn Thanh Hoàng, thay mặt Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông toàn bộ nội dung các tờ trình tại Đại hội.

1. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua các Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán của công ty và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025;
2. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025; Đại hội thống nhất điều chỉnh tăng từ 15% lên 20% cho tỷ lệ cổ tức năm 2024.
3. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025;
4. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2025 cho Công ty;
5. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/03/2024 của Công ty;
6. ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty;

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2025, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và xin bổ sung thêm Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua phương án cụ thể như sau:

+ ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty.

+ ĐHĐCĐ thông qua phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ phát hành: 1.730.012 cổ phiếu

Trong đó:

+/ 1.480.000 cổ phần (mua lại trong năm 2020: từ ngày 05/08/2020 – 19/08/2020)

+/ 250.012 cổ phần (mua lại cổ phiếu ESOP của CBCNV nghỉ việc từ các đợt thu hồi trước đây)

- Hình thức phát hành: chia toàn bộ 1.730.012 cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu tương ứng tại thời điểm phát hành (dự kiến thực hiện trong quý 4/2025 sau khi UBCK có thông báo nhận đủ hồ sơ tài liệu phát hành). Tỷ lệ thực hiện (bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn năm 2024) sẽ được xác định cụ thể tại thời điểm triển khai thực hiện phát hành và đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành tối đa là 1.730.012 cổ phiếu quỹ.

a. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu được chia từ cổ phiếu quỹ.

b. Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: (i) Số lượng cổ phiếu quỹ chia cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. (ii) Số cổ phần lẻ phát sinh (phần thập phân) (nếu có) sẽ không phân phối cho cổ đông và được làm cổ phiếu quỹ để tiếp tục bán theo phương thức khớp lệnh trên sàn GDCK sau khi hoàn tất thủ tục pháp lý với cơ quan có thẩm quyền, số tiền thu được sẽ bổ sung vốn kinh doanh.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 121 cổ phiếu, với tỷ lệ thực hiện quyền là 8%, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $121 * 8 / 100 = 9,68$ cổ phiếu; theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 9 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,68 cổ phiếu sẽ làm cổ phiếu quỹ và gộp lại để tiếp tục làm thủ tục để bán tiếp trên sàn GDCK.

c. Nguồn vốn: Nguồn vốn thực hiện chia cổ phiếu quỹ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty trên BCTC đã kiểm toán 2024.

d. Nguyên tắc xác định giá:

- Giá phát hành bằng giá thực tế mua cổ phiếu quỹ.
- Cổ phiếu quỹ được chia cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty trên BCTC HN đã kiểm toán 2024, cổ phiếu thưởng từ cổ phiếu quỹ cổ đông không phải nộp tiền mua.

e. Quyền nhận cổ phiếu từ việc chia cổ phiếu quỹ không được chuyển nhượng.

f. Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu được chia từ cổ phiếu quỹ được tự do chuyển nhượng.

g. Việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tuân thủ về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

h. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện xác định tỷ lệ phát hành và các thủ tục, công việc liên quan để hoàn thành phương án chi thưởng cho cổ đông hiện hữu từ cổ phiếu quỹ; thực hiện thủ tục hồ sơ pháp lý xử lý cổ phiếu lẻ nêu trên.

7. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội;

VII. Thảo luận tại Đại hội

Các cổ đông cùng thảo luận và được Ban chủ tọa Đại hội giải đáp tại Đại hội.

VIII. Ghi phiếu biểu quyết

Sau khi kết thúc phần thảo luận, Đại hội biểu quyết thông qua, tiến hành ghi phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban tổ chức.

Đại hội nghỉ giải lao.

IX. Sau giờ nghỉ giải lao, Ông Nguyễn Thanh Hoàng, công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

Kết quả kiểm phiếu như sau:

Biểu quyết thông qua các vấn đề theo thẩm quyền tại Đại hội

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 28 phiếu, tương ứng: 20.100.538 cổ phần.
- Tổng số phiếu không tham gia biểu quyết: 0 phiếu, tương ứng: 00 cổ phần.
- Tỷ lệ cổ phần tham gia biểu quyết / Tổng số cổ phần tham dự Đại hội là: 100,00%
Trong đó
 - Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ là: 28 phiếu, tương ứng: 20.100.538 cổ phần có quyền biểu quyết
 - Số phiếu tham gia biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng: 00 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tỷ lệ cổ phần không tham gia biểu quyết / Tổng số cổ phần tham dự Đại hội là: 00%

STT	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết Tán thành	Tỷ lệ biểu quyết Không tán thành	Tỷ lệ biểu quyết Không có ý kiến
1	- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty; - Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty; - Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán của Công ty năm 2024;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010

2	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
3	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.538	-	6.000
4	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch phân bổ ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
5	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2025 cho Công ty;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
6	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/03/2024 của Công ty;	99,96%	0,01%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.093.128	1.400	6.010
7	ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và bổ sung thêm Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua phương án cụ thể như sau: - ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty. - ĐHĐCĐ thông qua phương án chia cổ	99,97%	0,00%	0,03%
		99,97%	0,00%	0,03%

	phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty.			
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
8	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và ban hành Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị.	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010

X. Ông Nguyễn Thanh Hoàng, thay mặt Ban thư ký:

Đọc Biên bản Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI trước Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành là 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

XI. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ nội dung Nghị quyết với tỷ lệ tán thành là 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản Đại hội này gồm 06 trang, đã được đọc lại trước Đại hội cho tất cả các cổ đông thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lập thành 02 bản lưu tại Văn phòng Công ty.

Đại hội bế mạc vào lúc 11h00 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Diệp Hương

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI
CHỦ TỌA



NGUYỄN HOÀNG DŨNG



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI**

Hôm nay, ngày 07 tháng 03 năm 2025, tại Hội trường Công ty CP Đại lý Vận tải SAFI, Số 209 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP.HCM, Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Duyên Thắm - Trưởng Ban
2. Bà Kiều Hạnh Như - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thành viên

Các thành viên đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI, kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 28 phiếu, tương ứng: 20.100.538 cổ phần.
2. Tổng số phiếu không tham gia biểu quyết: 0 phiếu, tương ứng: 00 cổ phần.
3. Tỷ lệ cổ phần tham gia biểu quyết / Tổng số cổ phần tham dự Đại hội là: 100,00%

Trong đó

- Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ là: 28 phiếu, tương ứng: 20.100.538 cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu tham gia biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng: 00 cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Tỷ lệ cổ phần không tham gia biểu quyết / Tổng số cổ phần tham dự Đại hội là: 00%

STT	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết Tán thành	Tỷ lệ biểu quyết Không tán thành	Tỷ lệ biểu quyết Không có ý kiến
1	- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty; - Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty; - Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán của Công ty năm 2024;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
2	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010



3	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.538	-	6.000
4	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch phân bổ ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
5	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2025 cho Công ty;	99,97%	0,00%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
6	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/03/2024 của Công ty;	99,96%	0,01%	0,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.093.128	1.400	6.010
7	ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và bổ sung thêm Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua phương án cụ thể như sau: - ĐHĐCĐ thông qua việc hủy bỏ chủ trương xử lý cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 06/TT-HĐQT/SAFI-2025 và thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty. - ĐHĐCĐ thông qua phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ Công ty.	99,97%	00,00%	00,03%
	<i>Cổ phần:</i>	20.094.528	-	6.010
8	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị.	99,97%	0,00%	0,03%

	Cổ phần:	20.094.528	-	6.010
--	----------	------------	---	-------

Biên bản này được lập thành 02 bản, lưu tại văn phòng Công ty,

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Trưởng Ban



Nguyễn Thị Duyên Thắm

Thành viên



Kiều Hạnh Như



Nguyễn Thị Thu Thảo

Chữ ký đại diện cổ đông giám sát kiểm phiếu



Nguyễn Hoàng Lệ

